

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/2018/HSPT**
Ngày 30/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Hùng
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Chinh.
Bà Hoàng Lan Phương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Bảo Yên -
Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/HSPT ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn Ch., do có kháng cáo của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Ch.**, sinh năm 1997; Tại xã Đ.T, huyện B.T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Làng D, xã Điền Hạ, huyện B.T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Mường; Con ông Lê Thanh B và bà Phạm Thị Q; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/8/2017 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”; Tạm giam từ ngày 06/10/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Cháu Lê Thị M.L - sinh ngày 29/9/2003. Có mặt.
Địa chỉ: Thôn T.C, xã Đ.T, TPTH, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo:

Bà Trần Thị L. – sinh năm 1973 (là mẹ đẻ cháu L). Có mặt.
Địa chỉ: Thôn T.C, xã Đ.T, TPTH, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2017, Lê Văn Ch. và Lê Thị M.L quen nhau qua mạng Pacebook, từ khi quen nhau cả hai thường xuyên liên lạc với nhau rồi nảy sinh tình cảm yêu đương, khoảng 19^h ngày 04/10/2017 Ch. từ nhà xuống thành

phố Thanh Hóa rồi rủ L. và T.A đi chơi trung thu, sau đó T.A lấy xe đi chơi với bạn còn Ch. và L tiếp tục đi chơi. Đến khoảng 22^h cùng ngày do trời mưa nên cả hai đi vào nhà nghỉ T.H ở Núi 1, xã Đ.L, TPTH thuê phòng 304 ngủ lại qua đêm và đã quan hệ tình dục với L. Đến khoảng 14^h ngày 05/10/2017 gia đình cháu L đến nhà nghỉ T.H thấy L và Ch. đang trong phòng ngủ, bà L là mẹ cháu L đã đến Công an tố cáo hành vi của Lê Văn Ch..

Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thanh Hoá đã ra quyết định trưng cầu giám định, ngày 06/10/2017 Bệnh viện Phụ sản Thanh hoá kết luận:

- Âm hộ, âm đạo không bầm tím, không xây sát, không thấy tổn thương;
- Buồng tử cung không thấy âm vang gì đặc biệt;
- Xét nghiệm trên vi trường có xác tinh trùng.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Trần Thị L và cháu M.L xác định sau khi quan hệ tình dục, sức khỏe của cháu vẫn bình thường, gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ch. phạm tội “ Giao cấu với trẻ em ”.

Xử phạt: Lê Văn Ch. 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2017.

Án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

* Ngày 22/01/2018, bị cáo Lê Văn Ch. có đơn kháng cáo; ngày 26/01/2018 bà Trần Thị L người đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn kháng cáo cùng với nội dung: Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên tòa: - Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo về đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục kháng cáo*: Đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại làm trong thời hạn luật định, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên các nội dung kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm

[2]. *Xét nội dung kháng cáo*: Tối ngày 04 và sáng ngày 05/10/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Lê Thị M.L mới 14 tuổi 5 ngày, mặc dù được sự đồng thuận của cháu L nhưng người bị hại chưa phát triển đầy đủ tâm sinh lý, sức khỏe tình dục. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần đối với một trẻ em chưa nhận thức đầy đủ được tác hại của việc quan hệ tình dục sớm. Bị cáo biết rõ về tác hại của việc quan hệ tình dục với cháu L nhưng vẫn cố tình thực hiện, phạm tội lần này bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. Với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật làm bài học giáo dục răn đe và phòng ngừa Ch. là cần thiết. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo nhưng không đưa ra thêm được căn cứ giảm nhẹ mới nào so với cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

[4]. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo bị cáo Lê Văn Ch. và đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; Điều b khoản 2 Điều 23 nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn Ch.** 18 (mười tám) tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2017.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

- Án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn Ch. phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi gửi

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THAHS TP Thanh Hóa;
- T.H.ADS TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu H.sơ vụ án.

Hà Huy Hùng